TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/DS-ST
Ngày 15 - 4 - 2022
"V/v tranh chấp hợp đồng mua bán"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tiêu Hồng Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Kim Chung

Ông Lý Quốc Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Chúc Ni là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Ngày 15 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 50/2021/TLST-DS ngày 14 tháng 4 năm 2021 về việc tranh chấp hợp đồng mua bán theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2021/QĐXXST–DS ngày 10 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đoàn Hồng V, sinh năm 1990.

Là chủ hộ kinh doanh TQM TB ;

Địa chỉ: Khóm 1, thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền của bà V: Chị Lê Thị Thùy Tr, sinh năm 1997 (theo văn bản ủy quyền ngày 26 tháng 11 năm 2021)

Địa chỉ: Số 20, ấp B, xã L, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông Mai Văn Kh, sinh năm 1983

Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1980

Cùng địa chỉ: Khóm 5, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 09/4/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Hộ kinh doanh TQM TB (được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 03/8/2017, đăng ký thay đổi lần 3 ngày 17/01/2020 do bà Nguyễn Huỳnh

Nhi là đại diện Hộ kinh doanh) và ông Mai Văn Kh, bà Nguyễn Thị X thực hiện giao dịch mua bán thức ăn tôm. Hộ Kinh doanh TQM TB đã bán thức ăn nuôi tôm thẻ chân trắng, tôm sú mang nhãn hiệu Việt Hoa và các loại thuốc thủy sản theo số lượng đặt hàng của ông Kh để ông Kh và bà X nuôi tôm. Đến cuối vụ ông Kh và bà X phải thanh toán dứt điểm công nợ cho Hộ kinh doanh TQM TB . Trong quá trình giao dịch, ông Kh và bà X không thực hiện trả tiền đúng theo thỏa thuận, đến cuối vụ không thanh toán hết công nợ cho Hộ kinh doanh TQM TB . Nên vào ngày 26/11/2020 ông Kh ký xác nhận công nợ đối với Hộ kinh doanh TQM TB 42.282.000 đồng tiền mua thức ăn nuôi tôm, đồng thời ông Kh cũng có thỏa thuận phương thức thanh toán mỗi tháng thanh toán 1.000.000 đồng đến khi hết số nợ 42.282.000 đồng. Tuy nhiên ông Kh và bà X không thực hiện đúng các thỏa thuận như trên mà chỉ thanh toán cho Hộ kinh doanh TQM TB được số tiền 1.000.000 đồng. Sau đó ông Kh và bà X không thực hiện nghĩa vụ đối với khoản nợ còn lại 41.282.000 đồng như đã cam kết. Nên bà Nhi đại diện Hộ kinh doanh TQM TB yêu cầu ông Mai Văn Kh và bà Nguyễn Thị X thanh toán tiền mua thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản tổng số tiền 42.309.000 đồng, trong đó tiền vốn 41.282.000 đồng và tiền lãi phát sinh 1.027.000 đồng tính từ ngày 26/12/2020 đến 26/3/2021.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Hộ kinh doanh TQM TB đã đăng ký thay đổi lần thứ 5, ngày 19/11/2021 theo Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 61B8005625 do bà Đoàn Hồng V là chủ hộ kinh doanh. Tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 05/4/2022 của đại diện theo ủy quyền của bà Đoàn Hồng V chủ hộ kinh doanh TQM TB yêu cầu ông Mai Văn Kh và bà Nguyễn Thị X thanh toán tiền mua thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản còn nợ số tiền 41.282.000 đồng và không yêu cầu đối với khoản tiền lãi chậm trả; ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án trực tiếp tống đạt thông báo thụ lý vụ án cho ông Mai Văn Kh và bà Nguyễn Thị X, hai lần thông báo hòa giải và hai lần triệu tập xét xử nhưng ông Kh và bà X không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của bà V chủ hộ kinh doanh TQM TB , không tham gia hòa giải và xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Lê Thị Thùy Tr có đơn xin xét xử vắng mặt; ông Mai Văn Kh và bà Nguyễn Thị X đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Trang, ông Kh và bà X.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện đòi tiền mua bán thức ăn tôm của nguyên đơn, tuy ông Kh và bà X không có văn bản trả lời, nhưng với các tài liệu do phía nguyên đơn cung cấp xác định được ông Kh có hợp đồng mua thức ăn tôm với Hộ kinh doanh TQM TB . Do không thanh toán đầy đủ tiền mua thức ăn tôm cho Hộ kinh doanh TQM TB nên đến ngày 26/11/2020 Hộ kinh doanh TQM TB và ông Mai Văn Kh có lập biên bản về việc xác nhận công nợ và cam kết thanh toán số tiền 42.282.000 đồng. Căn cứ vào khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định "Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối … thì bên đương sự đó không phải chứng

minh". Căn cứ vào điều luật đã viện dẫn có đủ cơ sở kết luận ông Kh và bà X có hợp đồng mua bán thức ăn tôm với Hộ kinh doanh TQM TB là có thật và hợp pháp nên bà Đoàn Hồng V chủ hộ kinh doanh TQM TB yêu cầu ông Kh và bà X có nghĩa vụ trả nợ là phù hợp.

[3] Xét thấy: Sau khi thỏa thuận về việc thanh toán số tiền nợ 42.282.000 đồng phía ông Kh không thực hiện đúng cam kết, chỉ thanh toán cho Hộ kinh doanh TQM TB được 01 lần với số tiền là 1.000.000 đồng được Hộ kinh doanh TQM TB đối trừ nợ, đối với số tiền còn lại phía ông Kh không thực hiện đúng thỏa thuận mà hai bên đã xác lập vào ngày 26/11/2020. Do đó, bà Đoàn Hồng V chủ hộ kinh doanh TQM TB yêu cầu vợ chồng ông Kh có nghĩa vụ thanh toán khoản tiền còn nợ lại 41.282.000 đồng là có căn cứ được chấp nhận.

[4] Án phí: Bà Đoàn Hồng V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; ông Kh và bà X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.064.100 đồng (41.282.000 đồng x 5%).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 228; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 440 của Bộ luật Dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đoàn Hồng V. Buộc ông Mai Văn Kh và bà Nguyễn Thị X có nghĩa vụ thanh toán tiền mua thức ăn tôm cho Hộ kinh doanh TQM TB số tiền 41.282.000 đồng (bốn mươi mốt triệu hai trăm tám mươi hai nghìn đồng).

2. Kể từ ngày bà V có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền được thi hành án nếu như ông Kh và bà X chưa thi hành xong số tiền phải thi hành án thì phải chịu thêm phần lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thi hành án.

3. Về án phí:

3.1. Bà Đoàn Hồng V là chủ hộ kinh doanh TQM TB không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho bà Đoàn Hồng V 1.058.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp (do bà Nguyễn Huỳnh Nhi – chủ hộ kinh doanh TQM TB đứng tên người nộp tiền) theo biên lai số 0014527 ngày 13/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình.

3.2. Ông Mai Văn Kh và bà Nguyễn Thị X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 2.064.100 đồng (hai triệu không trăm sáu mươi bốn nghìn một trăm đồng); ông Kh và bà X chưa nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bà V, ông Kh, bà X có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Thới Bình;
- THA huyện Thới Bình;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

Tiêu Hồng Phượng